

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

Tên gói thầu: Thuê kênh truyền cho hệ thống camera giám sát hải quan tại Chi cục Hải quan khu vực I.

Chủ đầu tư: Chi cục Hải quan khu vực I.

Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

Thuê kênh truyền kết nối hệ thống camera giám sát Hải quan từ Phòng quan sát camera thuộc Chi cục Hải quan khu vực I tới hệ thống camera giám sát Hải quan tại các đơn vị thuộc Chi cục Hải quan khu vực I và từ Chi cục Hải quan khu vực I tới Phòng giám sát Hải quan trực tuyến tầng 8 - Cục Hải quan .

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật kênh truyền:

- Việc thuê kênh bao gồm thuê các thiết bị đầu cuối (Converter quang, Router, ...) để đảm bảo cho việc kết nối kênh truyền được thông suốt.

- Dịch vụ: Kênh truyền số liệu.

- Phương tiện truyền dẫn: Truyền dẫn quang.

- Loại kênh truyền: Kênh truyền số liệu.

- Chất lượng kênh truyền:

+ Mbps: $\geq 99\%$;

+ Độ trễ: ≤ 50 ms;

+ Mất gói tin: $\leq 0.1\%$

- Danh sách kênh truyền:

Thời gian cung cấp dịch vụ: 12 tháng (kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng)

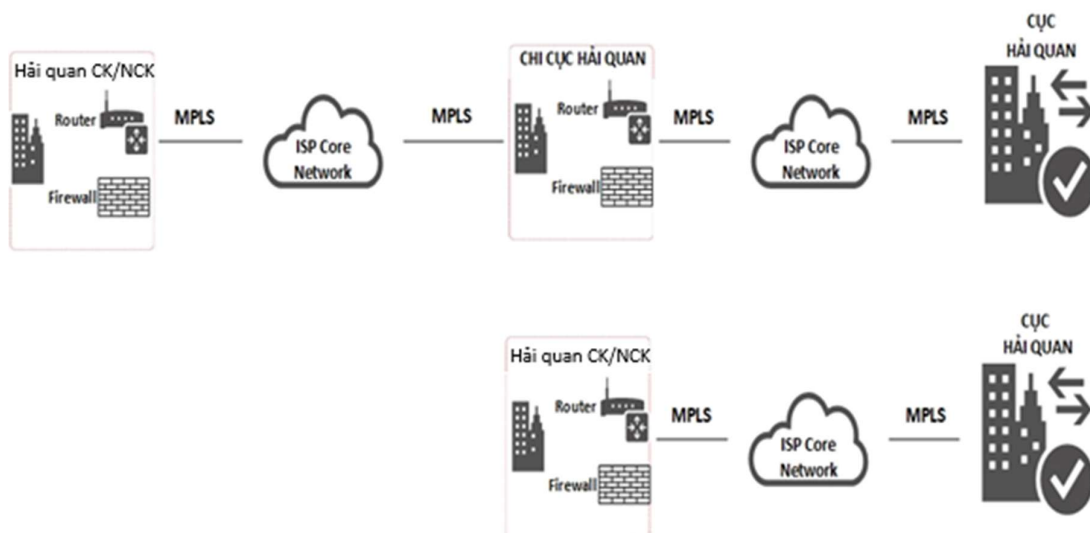
Stt	Dịch vụ	Băng thông (Mbps)
1	Kênh truyền từ Hải quan Chuyên phát nhanh về Chi cục Hải quan khu vực I	6
2	Văn phòng đội thủ tục số 2, tòa nhà Bưu điện (Tổng công ty bưu điện) về Hải quan chuyên phát nhanh	1
3	Kênh truyền từ Hải quan KCN Bắc Thăng Long về Chi cục Hải quan khu vực I	4
4	Kênh truyền từ địa điểm làm thủ tục Hải quan Đầu tư gia công (thuộc Hải quan Hòa Lạc) về Chi cục Hải quan khu vực I	1
5	Kênh truyền từ Hải quan Hòa Lạc về Chi cục Hải quan khu vực I	6
6	Kênh truyền từ Hải quan Bắc Hà Nội về Chi cục Hải quan khu vực I	3
7	Kênh truyền từ Nhà ga T2 Nội Bài về Chi cục Hải quan khu vực I	100
8	Kênh truyền từ Hải quan Gia Thụy về Chi cục Hải quan khu vực I	6
9	Kênh truyền từ Hải quan Phú Thọ về Chi cục Hải quan khu vực I	6
10	Kênh truyền từ Hải quan Vĩnh Phúc về Chi cục Hải quan khu vực I	8
11	Kênh truyền từ Hải quan Ga đường sắt QT Yên Viên về Chi cục Hải quan khu vực I	3
12	Kênh truyền từ Phòng quan sát của Chi cục Hải quan khu vực I về Cục Hải quan	100

- Địa điểm thực hiện

ST T	Địa điểm kết nối	Địa chỉ
1	Hải quan Chuyên phát nhanh; Văn phòng đội thủ tục số 2 (Tổng công ty bưu điện)	Xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
2	Hải quan KCN Bắc Thăng Long	Lô E4A, B1-B2 KCN, xã Thiên Lộc, Hà Nội
3	Địa điểm làm thủ tục Hải quan Đầu tư gia công (thuộc Hải quan Hòa Lạc)	208, Quang Trung, phường Hà Đông, Tp. Hà Nội

4	Hải quan Hòa Lạc	Xã Hòa Lạc, TP. Hà Nội
5	Hải quan Bắc Hà Nội	Số 12 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội
6	Nhà ga T2 Nội Bài	Xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
7	Hải quan Gia Thụy	Số 1 Huỳnh Tấn Phát, phường Long Biên, TP. Hà Nội
8	Hải quan Phú Thọ	ICD Thụy Vân, Phường Thanh Miếu, Phú Thọ
9	Hải quan Vĩnh Phúc	Km16 quốc lộ 2, Phúc Yên, Phú Thọ
10	Hải quan Ga đường sắt QT Yên Viên	Số 517 Hà Huy Tập, Xã Phù Đổng, TP. Hà Nội
11	Chi cục Hải quan khu vực I	Số 129 Nguyễn Phong Sắc, Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
12	Phòng Giám sát Hải quan trực tuyến (Tầng 8 - Cục Hải quan)	Số 9 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội (Phòng Giám sát Tầng 8 – Trụ sở Cục Hải quan)

- Mô hình kết nối kênh truyền:



- Yêu cầu về thông kênh: Thông kênh là hiển thị được hình camera ổn định lên trên màn hình Phòng quan sát camera thuộc Chi cục Hải quan khu vực I và màn quan sát thuộc Phòng Giám sát Hải quan trực tuyến tầng 8 - Cục Hải quan.

3.2. Yêu cầu dịch vụ:

- Hỗ trợ kỹ thuật 24/7/365.
- Bảo dưỡng, bảo trì định kỳ kênh truyền để đảm bảo chất lượng dịch vụ.
- Thực hiện đo thử kênh truyền theo yêu cầu của đơn vị sử dụng.
- Nhà thầu có quy trình/phương tiện kỹ thuật, đo kiểm chứng minh tốc độ, chất lượng kênh tuân thủ đúng cam kết khi chủ đầu tư yêu cầu.
- Có giải pháp quản trị giám sát kênh truyền.
- Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.
- Địa điểm bảo hành, bảo trì: Cử cán bộ trực tiếp đến nơi lắp đặt của khách hàng.
- Phương thức bảo trì với kênh truyền, thiết bị: Có thiết bị sẵn sàng để thay thế trong thời gian quy định khắc phục sự cố.
- Có quy trình cụ thể trong việc nhận thông báo và khắc phục sự cố.
- Nhà thầu thực hiện bàn giao và nghiệm thu tại địa điểm thực hiện cung cấp dịch vụ.
- Có đề xuất chi tiết phương án kỹ thuật và kế hoạch triển khai (triển khai lắp đặt kênh truyền, cấu hình thiết bị, tích hợp kênh truyền, ...).

3.3. Yêu cầu năng lực cung cấp:

- Nhà thầu có bản sao chứng thực Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông (nay thuộc Bộ khoa học và Công nghệ) cấp có hiệu lực tối thiểu có hiệu lực tối thiểu đến hết 30/06/2027, trong trường hợp giấy phép hết hạn hiệu lực trước thời gian trên thì nhà thầu phải có bản cam kết thực hiện ra hạn giấy phép với thời gian hiệu lực tối thiểu đến 30/06/2027.
- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực và tính sẵn sàng đáp ứng hạ tầng tại tất cả các địa điểm kết nối.

3.4 Yêu cầu về thời gian xử lý sự cố

- Đối với các kênh liên tỉnh: Thời gian khắc phục sự cố hoàn thành trong vòng 10 giờ kể từ khi nhận thông báo của Chủ đầu tư.
- Đối với các kênh nội tỉnh: Thời gian khắc phục sự cố hoàn thành trong vòng 03 giờ kể từ khi nhận thông báo của Chủ đầu tư.
- Trường hợp thời gian khắc phục sự cố vượt quá thời gian quy định, nhà thầu phải có báo cáo, đề xuất xử lý lên Chủ đầu tư và được sự đồng ý của Chủ đầu tư. Thời gian khắc phục sự cố không quá 24 giờ sau khi nhận được sự đồng ý của Chủ đầu tư.
- Trường hợp quá thời gian 24 giờ sau khi nhận được sự đồng ý của Chủ đầu tư, nhà thầu vẫn không xử lý được sự cố, Chủ đầu tư phạt vi phạm hợp đồng.

3.5 Yêu cầu tiến độ thực hiện hợp đồng.

- Thời gian lắp đặt, cài đặt và thông kênh truyền: Tối đa 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực thông toàn bộ các kênh truyền, hiển thị được hình ảnh camera ổn định lên

trên màn hình Phòng quan sát camera thuộc Chi cục Hải quan khu vực I và màn quan sát thuộc Phòng giám sát Hải quan trực tuyến tầng 8 - Cục Hải quan. Nếu vi phạm thì Chủ đầu tư có quyền đơn phương hủy Hợp đồng và nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định;

- Thời gian cung cấp dịch vụ: 12 tháng (Từ khi nghiệm thu bàn giao kênh truyền);

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Sau khi hợp đồng có hiệu lực, để phục vụ công tác triển khai và thanh quyết toán hợp đồng, nhà thầu thực hiện các công việc sau:

Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết và gửi tới chủ đầu tư. Trên cơ sở kế hoạch triển khai của nhà thầu, chủ đầu tư sẽ có văn bản gửi tới các đơn vị để phối hợp triển khai.

Đo kiểm chất lượng đường truyền tại tất cả các điểm lắp đặt đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Sau khi hết hạn hợp đồng, nhà thầu phối hợp với chủ đầu tư thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định.